

Bản án số: 15/2026/HSST

Ngày: 30/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Liêm.

Ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2026/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Hoàng Thanh T, sinh ngày 24/9/2001, CCCD số 030201008508; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: khu 5, phường H, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T1, sinh năm: 1965 và con bà Hoàng Thị Th, sinh năm: 1965; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 23/9/2025 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 7209 ngày 22/9/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại:

- Anh Ninh Xuân L, sinh ngày 06/5/2000; CCCD số 030200000758; trú tại: Thôn B, xã Đ, thành phố Hải Phòng.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Đình Thị Mỹ H, sinh năm 2000; trú tại: Thôn B, xã Đ, thành phố Hải Phòng.

- Anh Trần Thế L, sinh năm 1999; trú tại: Số 35 LVQ, phường H, Tp Hải Phòng.

- Anh Lê Đức Q, sinh năm 1998; trú tại: Số 77B THĐ, phường H, Tp Hải Phòng.

- Anh Lương Đình Th, sinh năm 1985; trú tại: Đội 3 SĐ, phường Ch,

thành phố Hà Nội.

4. **Người làm chứng:** Anh Bùi Minh Ngh, anh Bùi Anh M, chị Hoàng Thị Th.

(Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt).

- *Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*

+ Bà Phùng Thị Mai - Thư ký TAND khu vực 11 - Hải Phòng.

+ Bà Phạm Thị Diễm - Kiểm sát viên VKSNND khu vực 11 - Hải Phòng.

+ Ông Vũ Minh Hiếu - Cán bộ Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thanh T có quan hệ quen biết với anh Ninh Xuân L, sinh năm 2000, trú tại: Thôn B, xã Đ, thành phố Hải Phòng. Ngày 23/6/2025, anh L và chị Đinh Thị Mỹ H, sinh năm 2000, (là vợ anh L) và Hoàng Thanh T cùng đi xe ô tô nhãn hiệu Kia Forte biển kiểm soát: 34A - 612.97 số khung G4FCAH262168, số máy: RNYTD41A6AC011986, màu vàng, đăng ký mang tên anh Ninh Xuân L đi từ Hải Dương (nay là Hải Phòng) lên thành phố Hà Nội để ăn sinh nhật bạn anh L. Khi về do anh L có sử dụng rượu bia, nên T là người điều khiển xe ô tô. Đến tối ngày 23/6/2025, cả ba về đến nhà của anh L, chị H ở thôn B, xã Đ, thành phố Hải Phòng. Sau đó, T điều khiển xe của anh L về nhà T ở phường H, thành phố Hải Phòng và hẹn ngày hôm sau sẽ trả xe ô tô cho anh L. Do cần tiền để trả nợ và chi tiêu cá nhân, nên sáng ngày 24/6/2025 T nảy sinh ý định đem xe ô tô của anh L để mang đi “cầm cố” lấy tiền. T nhờ bạn là Bùi Minh Ngh, sinh năm 2004 trú tại: Khu 1, phường H, thành phố Hải Phòng tìm người nhận cầm cố xe ô tô, Ngh giới thiệu anh Trần Thế L, sinh năm 1999, trú tại: số 35 LVQ, phường H, thành phố Hải Phòng cho T để trao đổi việc cầm cố. T đã điện thoại liên hệ với L và nói là xe ô tô của người nhà, anh L tin là thật và đồng ý nhận cầm cố xe ô tô với số tiền là 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*) với lãi suất là 15.000 đồng/01 ngày/01 triệu và thời hạn cầm cố là 15 ngày, nếu quá hạn mà T không chuộc, thì anh L sẽ bán xe ô tô, T đồng ý thỏa thuận cầm cố xe ô tô. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày T đi xe ô tô đến nhà Lâm ở số 35 LVQ, phường H, L kiểm tra xe ô tô, nhưng không thấy có giấy tờ xe bản gốc, nên không đồng ý nhận cầm cố. Do vậy, khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, T đi xe ô tô đến nhà anh L và nói dối là cần đưa mẹ T đi Hà Nội khám bệnh, nên mượn xe ô tô cùng giấy tờ xe để đi trên đường nếu cơ quan chức năng kiểm tra thì xuất trình. Anh L tin là thật, nên đã đồng ý cho T mượn xe và giấy tờ xe bản gốc (giấy chứng nhận đăng ký và giấy chứng kiểm định xe ô tô). Sau khi mượn được xe ô tô cùng giấy tờ xe, T gọi điện thoại thông báo cho Lâm, để cầm cố xe ô tô. Sau đó L liên hệ với Lê Đức Q - sinh 1998, trú tại: số 77B THĐ, phường H, thành phố Hải Phòng trao đổi về việc có người muốn “cầm cố” xe ô tô như trên, anh Q đồng ý nhận cầm cố, nhưng anh Lâm là người làm việc trực tiếp còn anh Q nhận xe và chuyển tiền cho anh L, thỏa thuận nhận cầm cố từ anh L với số

tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 2.500 đồng/01 triệu/01 ngày và cắt lãi trước. Khoảng 17 giờ ngày 24/6/2025, T đi cùng anh Bùi Anh M, sinh năm 1991, trú tại: khu 4, phường T, thành phố Hải Phòng (là bạn xã hội của T, được T rủ đi cùng để trả số tiền đã vay trước đó) gặp anh Trần Thế L, anh Lê Đức Q tại khu vực hồ Bạch Đằng, phường Hải Dương. Tại đây anh Lâm nhận “cầm cố” như đã thỏa thuận trước đó với T, L cắt lãi trước số tiền 11.250.000 đồng nhưng không lập hợp đồng cầm cố tài sản mà viết giấy thuê xe giữa anh L và T. Sau khi nhận xe ô tô và các giấy tờ của xe, anh Lê Đức Q sử dụng tài khoản ngân hàng MB số 0839881333 mang tên Le Duc Q chuyển đến tài khoản ngân hàng MB số 0703020000 mang tên Tran The L số tiền 46.250.000 đồng, anh L sử dụng tài khoản ngân hàng MB số 0703020000 mang tên Tran The L chuyển đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1037892122 mang tên Hoang Thanh T (tài khoản của T) số tiền 26.300.000 đồng, chuyển cho anh Bùi Anh M số tiền 12.000.000 đồng theo yêu cầu của T để T trả nợ cho anh M và anh Ngh và 300.000 đồng cho M để M đi taxi về, còn 150.000 đồng L trả tiền nước. Sau khi nhận được tiền từ L, T đã chuyển đến tài khoản ngân hàng ACB số 44961937 mang tên Le Van Ph, theo Tùng khai là nạp tiền vào cổng game “Hit Club” tại địa chỉ: “hit.club” để đánh bạc trên mạng 26.000.000 đồng, còn 300.000 đồng chi tiêu cá nhân. Còn chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Forte biển kiểm soát: 34A - 612.97, anh Q đem về cất ở 01 Gara ô tô gần nhà anh Q. Ngày 04/7/2025, anh Q liên hệ và đề nghị bán chiếc xe ô tô trên cho anh Lương Đình Th, sinh năm 1985, trú tại Đội 3, Sơn Đồng, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Q đưa ra thông tin chiếc xe này của một người cầm cố nhưng không chuộc lại xe nên Q muốn bán với số tiền 150.000.000 đồng, không lập hợp đồng mua bán, anh Th đồng ý. Ngày 05/7/2025, anh Q điều khiển xe từ nhà lên Hà Nội bàn giao xe cho anh Dương Thanh H, sinh năm 1984, trú tại: phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ (là bạn của anh Th) và nhờ anh H giao lại xe cho anh Th quản lý, sử dụng. Sau đó, anh Th tìm hiểu được biết xe ô tô mà anh Th mua từ anh Q đang bị Cơ quan CSĐT, Công an thành phố Hải Phòng thông báo truy tìm nên đã chủ động liên hệ làm việc, giao nộp xe ô tô trên cùng các giấy tờ liên quan cho Cơ quan điều tra. Anh Ninh Xuân L không thấy Tùng đem xe ô tô đến trả, nên đã nhiều lần liên lạc để đòi xe, thì T thừa nhận đã đưa thông tin gian dối để mượn xe ô tô cùng giấy tờ xe để đem đi cầm cố xe của anh L cho người khác để lấy tiền, ngày 26/6/2025 anh L đã làm đơn trình báo gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương nay là thành phố Hải Phòng).

Kết luận định giá tài sản số 141, ngày 18/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Hải Phòng xác định giá trị của xe ô tô nhãn hiệu Kia, số loại Forte BKS 34A - 612.97 tại thời điểm tháng 6 năm 2025 là 183.041.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-KV11 ngày 04/03/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng đã truy tố Hoàng Thanh Tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của

mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án thấp nhất.

Bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt trình bày: về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án xét xử bị cáo Tùng theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường về dân sự,

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lương Đình Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt trình bày: Về trách nhiệm dân sự không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này mà sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

a) Về trách nhiệm hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thanh T: 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 23/9/2025.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

b) Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 280, 290, 305 BLDS. Buộc bị cáo Tùng phải trả lại cho anh Trần Thế Lâm số tiền 38.750.000 đồng

c) Về vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

d) Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai, bản cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản xác định hiện trường và các biên bản làm việc, vật chứng của vụ án đã thu giữ, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ

vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 24/6/2025, tại nhà anh Ninh Xuân L - sinh năm 2000, ở thôn B, xã Đ, thành phố Hải Phòng. Do cần tiền để chi tiêu cá nhân và lợi dụng sự quen biết từ trước, nên Hoàng Thanh T đã dùng thủ đoạn gian dối mượn xe ô tô nhãn hiệu Kia Forte biển số 34A - 612.97 trị giá 183.041.000 đồng cùng giấy tờ xe ô tô của anh L để chở mẹ đi khám bệnh ở Hà Nội, nên anh L tin là thật, đã đồng ý cho T mượn xe ô tô cùng giấy tờ xe. Sau đó T đem chiếc xe ô tô trên đi cầm cố cho Trần Thế L lấy số tiền 50.000.000 đồng, số tiền trên T sử dụng trả nợ và chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Ninh Xuân L không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường nên HĐXX không phải xem xét; trong quá trình điều tra anh Trần Thế L yêu cầu bị cáo Tùng phải hoàn trả số tiền 38.750.000 đồng, HĐXX thấy bị cáo T đã thừa nhận việc cầm xe cho anh L và đã nhận số tiền 38.750.000 đồng do anh L chuyển khoản (trong đó bị cáo nhận 26.300.000 đồng, bị cáo nhờ anh L chuyển cho anh M 12.700.000 đồng tiền bị cáo nợ anh M) do vậy cần buộc bị cáo T phải hoàn trả anh L số tiền trên.

Anh Lương Đình Th không yêu cầu, đề nghị gì đối với bị cáo T, anh Th đề nghị tự giải quyết về dân sự giữa anh Th với Lê Đức Q bằng vụ án dân sự khác. Đối với anh Lê Đức Q, hiện không có mặt tại địa phương, không biết đang làm gì, ở đâu. Quá trình làm việc trước đây anh Q chưa có yêu cầu, đề nghị về bồi thường dân sự. Nên anh Lê Đức Q và anh Lương Đình Th được quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Forte BKS 34A - 612.97 có số khung G4FCAH262168, số máy: RNYTD41A6AC011986, màu vàng; xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 34 001026 mang tên Ninh Xuân Lộc do Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/11/2022; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DB 2165223 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 34-07D cấp ngày 19/9/2024, anh Lương Đình Th đã tự nguyện giao nộp ngày 30/8/2025. Đến ngày 21/9/2025 Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Hải Phòng đã trả lại xe ô tô cùng giấy tờ xe cho anh Ninh Xuân L, là chủ sở hữu hợp pháp nên HĐXX không phải xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Vấn đề khác: Theo lời khai của Hoàng Thanh T đã chuyển số tiền 26.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng ACB số 44961937 mang tên Le Van Phuong để nạp tiền vào cổng game “Hit Club” tại địa chỉ: “hit.club” để đánh bạc trên mạng. Quá trình xác minh xác định số tài khoản trên là của Lê Văn Phương, sinh ngày 21/01/1988, trú tại: thôn Mống, xã Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Phương đã xuất cảnh từ ngày 12/5/2025 qua cửa khẩu quốc tế Mộc Bài, nên Cơ quan điều tra không làm việc được với Phương. Tiến hành cho Hoàng Thanh Tùng đăng nhập vào hệ thống trò chơi, nhưng Tùng không đăng nhập được vào hệ thống trò chơi, không có lịch sử đặt cược. Nên không đủ căn cứ để xử lý Hoàng Thanh Tùng về hành vi đánh bạc.

Đối với Bùi Anh M, Bùi Minh Ngh, Trần Thế L, Lê Đức Q không biết việc chiếc xe ô tô trên là do Hoàng Thanh T phạm tội mà có. Nên không xem xét xử lý về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với việc anh Lê Đức Q cho anh Trần Thế L vay 50.000.000 đồng với lãi suất 2.500 đồng/01 triệu/01 ngày và anh Trần Thế L cho Hoàng Thanh T vay 50.000.000 đồng với lãi suất 15.000 đồng/01 triệu/01 ngày có cầm cố tài sản không cấu thành tội phạm cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự. Tuy nhiên, anh Q, anh L đã vi phạm quy định tại điểm đ, khoản 4 Điều 12, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Công an thành phố Hải Phòng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các anh Lê Đức Q, Trần Thế L về hành vi này là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thanh T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh T 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 23/9/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Thanh T phải hoàn trả cho anh Trần Thế Lâm số tiền 38.750.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên sẽ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/3/2026). Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 11 - Hải Phòng;
- **Cơ** quan CSĐT - Công an TP. Hải Phòng (**PC 02**);
- Cơ quan THA hình sự - Công an TP. Hải Phòng;
- **Phòng** THADS khu vực 11 - Hải Phòng;
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM, HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện